

**HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO**

TẬP HUẤN

TỰ ĐÁNH GIÁ CƠ SỞ GIÁO DỤC

Đơn vị: Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ

sinh viên

DANH MỤC THÔNG TIN, MINH CHỨNG THEO BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

(Theo Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT)

Mã minh chứng	Đã mã hóa	MC con	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
Tiêu chuẩn 1: Tầm nhìn, sứ mạng và văn hoá						
Tiêu chí 1.3. Tầm nhìn, sứ mạng và văn hoá của cơ sở giáo dục được phổ biến, quán triệt và giải thích rõ ràng để thực hiện.						
H1.01.03.08			Phiếu bài thu hoạch sinh hoạt đầu khóa của sinh viên	2018-2022	P CTCT&HT SV	
Tiêu chuẩn 5: Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng						
Tiêu chí 5.1. Có hệ thống để xây dựng các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng						
Các văn bản hướng dẫn xây dựng Chính sách chất lượng và mục tiêu chất lượng						
H5.05.01.05		3	Hồ sơ ban hành Chính sách PVCĐ		P CTCT&HT SV	
Quy định hỗ trợ và chăm sóc sinh viên						
H5.05.01.08		1	Quyết định Về việc ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên - Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện đối với sinh viên - Quy định Công tác sinh viên đối với CTĐT đại học hệ chính quy	670-QĐ/HVBC TT-CTCT&HT SV ngày 30/1/2023 3941/QĐ-HVBCTT ngày 31/10/2017	P CTCT&HT SV	

				...		
		2	<p>Quyết định Về việc ban hành Quy định miễn, giảm học phí đối với sinh viên hệ chính quy tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập - Quyết định về việc miễn giảm học phí năm học 2017-2018 - Quyết định về việc miễn giảm học phí năm học 2018-2019 - Quyết định về việc miễn giảm học phí năm học 2019-2020 - Quyết định về việc miễn giảm học phí năm học 2020-2021 - Quyết định về việc miễn giảm học phí năm học 2021-2022 - Quyết định về việc miễn giảm học phí năm học 2022-2023 	<p>Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 2/10/2015 70/QĐ-HVBCTT ngày 5/1/2018 4404/QĐ-HVBCTT ngày 4/10/2018 3787/QĐ-HVBCTT ngày 23/9/2020 2955/QĐ-HVBCTT ngày 4/6/2021 5912/QĐ-HVBCTT ngày 29/11/2021 3888/QĐ-HVBCTT ngày 17/8/2022 5079/QĐ-HVBCTT</p>	P CTCT&HT SV	

				ngày 24/10/2022		
		4	Quyết định Ban hành Quy định về hoạt động phục vụ cộng đồng của Học viện Báo chí và Tuyên truyền		P CTCT&HT SV	
H5.05.01.09			Hồ sơ ban hành chính sách Phục vụ cộng đồng (Thông báo lấy ý kiến, biên bản họp, văn bản ban hành)		P CTCT&HT SV	
Tiêu chí 5.2. Quy trình giám sát sự tuân thủ các chính sách được cụ thể hóa bằng văn bản, phổ biến và thực hiện						
H5.05.02.16			Báo cáo kết quả rèn luyện sinh viên toàn trường theo học kỳ		P CTCT&HT SV	
H5.05.02.18			Danh sách Ban cán sự các khóa theo năm học		P CTCT&HT SV	
Tiêu chí 5.3. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được rà soát thường xuyên						
Các văn bản hướng dẫn xây dựng Chính sách chất lượng và mục tiêu chất lượng						
H5.05.03.01	H5.05.01.05	3	Hồ sơ ban hành Chính sách PVCĐ		P CTCT&HT SV	
H5.05.03.05			Các phiên bản chính sách PVCĐ giai đoạn 2018-2023		P CTCT&HT SV	
Tiêu chí 5.4. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được cải tiến nhằm tăng hiệu quả hoạt động của CSGD, đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan						
H5.05.04.05	H5.05.03.05		Các phiên bản chính sách PVCĐ giai đoạn 2018-2023		P CTCT&HT SV	
H5.05.04.07			Hồ sơ lấy ý kiến của các đơn vị liên quan khi ban hành chính sách đào tạo, NCKH và PVCĐ			

		3	Hồ sơ lấy ý kiến khi ban hành các văn bản PVCD		P CTCT&HT SV		
Tiêu chuẩn 6: Quản lý nguồn nhân lực							
Tiêu chí 6.1. Nguồn nhân lực được quy hoạch để đáp ứng đầy đủ nhu cầu của hoạt động đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.							
H6.06.01.17			Báo cáo công tác phục vụ cộng đồng các năm		P CTCT&HT SV		
Tiêu chuẩn 7: Quản lý tài chính và cơ sở vật chất							
Tiêu chí 7.5. Hệ thống lập kế hoạch, bảo trì đánh giá và cải tiến môi trường, sức khỏe, sự an toàn và khả năng tiếp cận của những người có nhu cầu đặc biệt được thiết lập và vận hành							
H7.07.05.02		Kế hoạch sinh hoạt đầu khóa *					
		1	Kế hoạch sinh hoạt đầu khóa năm học 2017-2018	2566/KH-HVCB&TT 4/8/2017	P CTCT&HT SV		
		2	Kế hoạch sinh hoạt đầu khóa năm học 2018-2019	3396/KH-HVCB&TT 8/8/2018	P CTCT&HT SV		
		3	Kế hoạch sinh hoạt đầu khóa năm học 2019-2020	3347/KH-HVCB&TT 8/8/2019	P CTCT&HT SV		
		4	Kế hoạch sinh hoạt đầu khóa năm học 2020-2021	4163/KH-HVCB&TT 9/10/2020	P CTCT&HT SV		
		5	Kế hoạch sinh hoạt đầu khóa năm học 2021 - 2022	4333/KH-HVCBTT 20/9/2021	P CTCT&HT SV		
		6	Kế hoạch sinh hoạt đầu khóa năm học 2022 - 2023				
H7.07.05.05			Slide bài giảng cho đoàn viên sinh viên đầu khóa		P CTCT&HT		

					SV	
H7.07.05.06	1	Kế hoạch đối thoại sinh viên năm học 2017-2018	4628/KH-HVBCTT 5/12/2017	P CTCT&HT SV		
	2	Kế hoạch đối thoại sinh viên năm học 2018-2019	3307/KH-HVBCTT 02/8/2018			
	3	Kế hoạch đối thoại sinh viên năm học 2019-2020	5715/KH-HVBCTT 3/12/2019 3874/KH-HVBCTT- ĐT 16/9/2019			
	4	Kế hoạch đối thoại sinh viên năm học 2020-2021	5604/KH-HVBCTT 9/12/2020 1375/KH-HVBCTT 15/3/2021			
	5	Kế hoạch đối thoại sinh viên năm học 2021-2022	2078/KH-HVBCTT 29/4/2022			
		Kế hoạch đối thoại sinh viên năm học 2022-2023				
	10	Hình ảnh website P CTCT&HTSV có thông tin liên hệ				
	H7.07.05.13		Kế hoạch truyền thông các hoạt động của Trường giai đoạn 2018 - 2022		P CTCT&HT SV	
Tiêu chuẩn 8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại						

Tiêu chí 8.1. Có kế hoạch phát triển các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại để đạt được tầm nhìn, sứ mạng và các mục tiêu chiến lược của CSGD				
H8.08.01.10	Mục tiêu chất lượng của Phòng CTCT&HTSV			
	1	Mục tiêu chất lượng 2017-2018		P CTCT&HT SV
	2	Mục tiêu chất lượng 2018-2019		P CTCT&HT SV
	3	Mục tiêu chất lượng 2019-2020		P CTCT&HT SV
	4	Mục tiêu chất lượng 2020-2021		P CTCT&HT SV
	5	Mục tiêu chất lượng 2021-2022		P CTCT&HT SV
H8.08.01.11	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng Phòng CTCT&HTSV			
	1	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm học 2017-2018		P CTCT&HT SV
	2	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm học 2018-2019		P CTCT&HT SV
	3	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm học 2019-2020		P CTCT&HT SV
	4	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm học 2020-2021		P CTCT&HT SV

		5	Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm học 2021-2022		P CTCT&HT SV		
H8.08.01.12		Báo cáo Tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện Mục tiêu chất lượng Phòng CTCT&HTSV					
		1	Báo cáo Tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện Mục tiêu chất lượng năm học 2017-2018		P CTCT&HT SV		
		2	Báo cáo Tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện Mục tiêu chất lượng 2018-2019		P CTCT&HT SV		
		3	Báo cáo Tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện Mục tiêu chất lượng 2019-2020		P CTCT&HT SV		
		4	Báo cáo Tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện Mục tiêu chất lượng 2020-2021		P CTCT&HT SV		
		5	Báo cáo Tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện Mục tiêu chất lượng 2021-2022		P CTCT&HT SV		
H8.08.01.13		Kế hoạch tổ chức Ngày hội tư vấn tuyển sinh AJC OPENDAY (2020-2023)		1770- KH/HVBC TT ngày 20/5/2020 2238- KH/HVBC TT ngày 19/5/2022	P CTCT&HT SV		
Tiêu chí 8.2. Các chính sách, quy trình và thỏa thuận để thúc đẩy các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại được triển khai thực hiện.							

H8.08.02.03		Danh mục Kế hoạch hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho sinh viên		P CTCT&HT SV	
H8.08.02.04		Danh mục kế hoạch đón học sinh THPT, học sinh tiêu biểu đến tham quan và trải nghiệm tại Trường Học viện Báo chí và Tuyên truyền		P CTCT&HT SV	
H8.08.02.20	H8.08.01.13	Kế hoạch tổ chức Ngày hội tư vấn tuyển sinh AJC OPENDAY	1770- KH/HVBC TT ngày 20/5/2020 2238- KH/HVBC TT ngày 19/5/2022	P CTCT&HT SV	
H8.08.02.21		Các hoạt động thực hiện gắn kết doanh nghiệp, tạo việc làm cho sinh viên		P CTCT&HT SV	
H8.08.02.23		Danh mục kế hoạch tri ân, đón tiếp các trường THPT đến tham quan		P CTCT&HT SV	
Tiêu chí 8.3 Các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại được rà soát.					
H8.08.03.02		Báo cáo kết quả hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho sinh viên của HVBC TT 2018 - 2022 (do P CTCT&HTSV phụ trách)		P CTCT&HT SV	
H8.08.03.03		Quyết định về việc ban hành "Quy định về Hợp tác đào tạo giữa doanh nghiệp và Học viện Báo chí và Tuyên truyền"		P CTCT&HT SV	
H8.08.03.05	H8.08.01.13	Kế hoạch tổ chức Ngày hội tư vấn tuyển sinh AJC OPENDAY	1770- KH/HVBC TT ngày	P CTCT&HT SV	

				20/5/2020 2238- KH/HVBC TT ngày 19/5/2022		
Tiêu chí 8.4 Các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại được cải thiện để đạt được tầm nhìn, sứ mạng và các mục tiêu chiến lược của CSGD						
H8.08.04.06		Kế hoạch về triển khai thực hiện cải thiện quan hệ hợp tác với các đối tác chiến lược trong nước và quốc tế				BAN HTQT P CTCT&HT SV
H8.08.04.10	H8.08.02.21	Danh mục kế hoạch tri ân, đón tiếp các trường THPT đến tham quan				P CTCT&HT SV
H8.08.04.11	H8.08.02.04	Danh mục kế hoạch đón học sinh THPT, học sinh tiêu biểu đến tham quan và trải nghiệm tại Trường Học viện Báo chí và Tuyên truyền				P CTCT&HT SV
Tiêu chuẩn 9: Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong						
Tiêu chí 9.2: Xây dựng kế hoạch chiến lược về ĐBCL (bao gồm chiến lược, chính sách, sự tham gia của các bên liên quan, các hoạt động trong đó có việc thúc đẩy công tác ĐBCL và tập huấn nâng cao năng lực) để đáp ứng các mục tiêu chiến lược và ĐBCL của CSGD						
Các văn bản hướng dẫn xây dựng Chính sách chất lượng và mục tiêu chất lượng						
H9.09.02.05	H5.05.01.05	3	Hồ sơ ban hành Chính sách đào tạo, NCKH, PVCĐ			P CTCT&HT SV
Tiêu chuẩn 10: Tự đánh giá và đánh giá ngoài						
Tiêu chí 10.3: Các phát hiện và kết quả của việc tự đánh giá và đánh giá ngoài được rà soát.						
Đề án gắn kết doanh nghiệp trong công tác tuyển dụng - đào tạo						
H10.10.03.06		1	Đề án Xây dựng và triển khai mô hình gắn kết giữa Học viện Báo chí và Tuyên truyền với doanh nghiệp trong đào tạo đại học			P CTCT&HT SV

Tiêu chuẩn 11: Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong				
Tiêu chí 11.4: Việc quản lý thông tin ĐBCL bên trong cũng như các chính sách, quy trình và kế hoạch quản lý thông tin ĐBCL bên trong được cải tiến để hỗ trợ đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng				
H11.11.04.03		Báo cáo tổng kết công tác sinh viên năm học 2017 - 2018, 2018 - 2019, 2019 - 2020, 2020 - 2021, 2021 - 2022		P CTCT&HT SV
Tiêu chuẩn 13: Tuyển sinh - Nhập học				
Tiêu chí 13.1: Xây dựng kế hoạch, chính sách và truyền thông để tuyển sinh cho các CTĐT khác nhau của CSGD.				
H13.13.01.10	Kế hoạch truyền thông			
	1	Kế hoạch truyền thông năm 2018		P CTCT&HT SV
	2	Kế hoạch truyền thông năm 2019		P CTCT&HT SV
	3	Kế hoạch truyền thông năm 2020	3644/KH-HVBCTT ngày 15/9/2020 1711/KH-HVBCTT ngày 20/5/2020 1219/KH-HVBCTT ngày 13/4/2020	P CTCT&HT SV
	4	Kế hoạch truyền thông năm 2021	1746/KH-HVBCTT ngày	P CTCT&HT SV

				7/4/2021 1376/KH- HVBCTT ngày 15/3/2021 1508/KH- HVBCTT ngày 26/3/2021	
		5	Kế hoạch truyền thông năm 2022	1376/KH- HVBCTT ngày 29/3/2022 1646/KH- HVBCTT ngày 7/4/2022 1883/KH- HVBCTT ngày 25/4/2022 1990/KH- HVBCTT ngày 4/5/2022 2238/KH- HVBCTT ngày 19/5/2022 2790/KH- HVBCTT ngày	P CTCT&HT SV

				9/6/2022 1082/KH- HVBCTT ngày 27/2/2023			
H13.13.01.1 3		Kế hoạch đón tiếp học sinh đến tham gia trải nghiệm tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền					
		1	Kế hoạch đón tiếp Trường THPT Gia Viễn A	6324/TB- HVBCTT ngày 25/12/2019	P CTCT&HT SV		
Tiêu chuẩn 14: Thiết kế và rà soát chương trình dạy học							
Tiêu chí 14.3: Các đề cương môn học/học phần, kế hoạch giảng dạy của CTĐT và các môn học/học phần được văn bản hóa, phổ biến và thực hiện dựa trên CDR							
H14.14.03.0 8	H7.07.05.02	Kế hoạch tổ chức và lịch học “Tuần sinh hoạt công dân – HSSV từ năm học 2017-2018 đến năm học 2021-2022					
		1	Kế hoạch tổ chức "Tuần sinh hoạt công dân - HSSV" đầu khóa năm học 2017 - 2018	2566/KH- HVCB&TT 4/8/2017	P CTCT&HT SV		
		2	Kế hoạch tổ chức "Tuần sinh hoạt công dân - HSSV" đầu khóa năm học 2018 - 2019	3396/KH- HVCB&TT 8/8/2018	P CTCT&HT SV		
		3	Kế hoạch tổ chức "Tuần sinh hoạt công dân - HSSV" đầu khóa năm học 2019 - 2020	3347/KH- HVCB&TT 8/8/2019	P CTCT&HT SV		
		4	Kế hoạch tổ chức "Tuần sinh hoạt công dân - HSSV" đầu khóa năm học 2020 - 2021	4163/KH- HVCB&TT 9/10/2020	P CTCT&HT SV		
		5	Kế hoạch tổ chức "Tuần sinh hoạt công dân - HSSV" đầu khóa năm học 2021 - 2022	4333/KH- HVCBTT 20/9/2021	P CTCT&HT SV		

		Kế hoạch tổ chức "Tuần sinh hoạt công dân - HSSV" đầu khóa năm học 2022 - 2023		
Tiêu chuẩn 15: Giảng dạy và học tập				
Tiêu chí 15.2. Triển khai được hệ thống thu hút, tuyển chọn đội ngũ GV, phân công nhiệm vụ dựa trên trình độ chuyên môn, năng lực, thành tích chuyên môn và kinh nghiệm.				
H15.15.02.10		Kế hoạch về tư vấn hướng nghiệp, kết nối tuyển dụng của Học viện Báo chí và Tuyên truyền		P CTCT&HT SV
Tiêu chí 15.3. Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc học tập suốt đời được tổ chức phù hợp để đạt được chuẩn đầu ra				
H15.15.03.12		Quy định tạm thời về Hợp tác giữa Cơ quan, Doanh nghiệp và Học viện Báo chí và Tuyên truyền		BAN QLĐT P CTCT&HT SV
H15.15.03.13		Quy định tạm thời quản lý sinh viên thực hành tại cơ quan, doanh nghiệp		BAN QLĐT P CTCT&HT SV
H15.15.03.20		Qui định hoạt động phục vụ cộng đồng		P CTCT&HT SV
H15.15.03.21		Các báo cáo tổng kết các hoạt động phục vụ cộng đồng		P CTCT&HT SV
Tiêu chuẩn 16: Đánh giá người học				
Tiêu chí 16.2. Các hoạt động đánh giá NH được thiết kế phù hợp với việc đạt được CDR				
H16.16.02.02		Công bố công khai, rộng rãi đến các bên liên quan về đánh giá kết quả người học để đạt chuẩn đầu ra		

		2	Silde sinh hoạt sinh viên đầu khoá		P CTCT&HT SV	
Tiêu chuẩn 17: Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học						
Tiêu chí: 17.1: Có kế hoạch triển khai các hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH cũng như hệ thống giám sát NH.						
H17.17.01.0 4	Văn bản về Phát triển kỹ, đạo đức thông qua hoạt động ngoại khoá và câu lạc bộ					
	1	Quy trình tư vấn khởi nghiệp			P CTCT&HT SV	
	3	Quy định về công tác Giáo dục phẩm chất, chính trị, đạo đức, lối sống đối với SV HVBCCT			P CTCT&HT SV	
	6	Quy định về hoạt động phục vụ cộng đồng của HVBCCT			P CTCT&HT SV	
H17.17.01.0 7	Văn bản về Dịch vụ hỗ trợ khác:					
	2	Quy định tổ chức hoạt động Hội cựu SV tại HVBCCT			P CTCT&HT SV	
	4	Quy định về ngoại trú cho SV			P CTCT&HT SV	
Tiêu chí: 17.2: Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH cũng như hệ thống giám sát NH được triển khai để đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan.						
H17.17.02.0 4		Hồ sơ tổ chức sinh hoạt đầu khoá			P CTCT&HT SV	
H17.17.02.1		Kế hoạch/ Thông báo xét kết quả rèn luyện của SV			P	

3				CTCT&HT SV	
H17.17.02.1 7		Kế hoạch/Thông báo tổ chức các hoạt động + Bảng thống kê danh sách đính kèm] giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho NH		P CTCT&HT SV	
H17.17.02.2 5		Thông báo các tài trợ học bổng bên ngoài Học viện		P CTCT&HT SV	
H17.17.02.2 8		KH tổ chức ngày hội tuyển dụng		P CTCT&HT SV	
H17.17.02.3 5		Sổ quản lý sinh viên ngoại trú		P CTCT&HT SV	
H17.17.02.3 7		QĐ thành lập hội cựu sinh viên	1627- QĐ/HVBCT T ngày 30/3/2021	P CTCT&HT SV	
H17.17.02.3 8		Kế hoạch tổ chức hoạt động gặp gỡ cựu SV	3144/KH- HVBCTT- CTCT ngày 21/8/2020	P CTCT&HT SV	
H17.17.02.4 2		Kế hoạch thực hiện xét điểm rèn luyện theo học kỳ		P CTCT&HT SV	
H17.17.02.4 4		Quyết định công nhận điểm rèn luyện theo năm học		P CTCT&HT SV	
Tiêu chí: 17.3: Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH cũng như hệ thống giám sát NH được rà soát.					
H17.17.03.0 1		Báo cáo kết quả triển khai sinh hoạt đầu khoá (K41+K42)		P CTCT&HT	

				SV	
H17.17.03.0 2		Báo cáo công tác sinh viên		P CTCT&HT SV	
H17.17.03.1 0		Văn bản MTCL và Kế hoạch thực hiện MTCL các đơn vị có liên quan đến công tác hỗ trợ NH: 2. P CTCT&HTSV		P CTCT&HT SV	
Tiêu chuẩn: 20. Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học					
Tiêu chí: 20.1. Xây dựng hệ thống để thiết lập các mối quan hệ hợp tác và đối tác trong nghiên cứu nhằm đáp ứng các mục tiêu nghiên cứu					
H20.20.01.0 7		Quy định tạm thời về Hợp tác Đào tạo giữa Cơ quan, Doanh nghiệp và Trường*		P CTCT&HT SV	
Tiêu chí: 20.2. Triển khai được các chính sách và quy trình thúc đẩy hợp tác và đối tác nghiên cứu					
H20.20.02.0 6		Đề án về xây dựng và triển khai mô hình gắn kết giữa Học viện Báo chí và Tuyên truyền với cơ quan, doanh nghiệp trong đào tạo đại học		P CTCT&HT SV	
Tiêu chuẩn 21. Kết nối và phục vụ cộng đồng					
Tiêu chí 21.1. Xây dựng được kế hoạch kết nối và cung cấp các dịch vụ phục vụ cộng đồng để thực hiện tầm nhìn và sứ mạng của CSGD.					
H21.21.01.0 8		Quyết định ban hành Quy định về hoạt động phục vụ cộng đồng của Học viện Báo chí và Tuyên truyền		P CTCT&HT SV	
H21.21.01.1 3		Mục tiêu chất lượng và Kế hoạch thực hiện MTCL có liên quan đến mảng người học và PVCD			
	2	Mục tiêu chất lượng P CTCT&HTSV		P CTCT&HT SV	

Tiêu chí 21.2. Các chính sách và hướng dẫn cho hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng được thực hiện.					
H21.21.02.03	Quy định quản lý và hướng dẫn về hoạt động kết nối và cung cấp các dịch vụ PVCĐ				
	1	Quy trình giới thiệu việc làm		P CTCT&HT SV	
	2	Quyết định ban hành Quy trình Giới thiệu việc làm cho sinh viên tốt nghiệp HVBCTT		P CTCT&HT SV	
	3	Quyết định về việc ban hành Quy định tạm thời về hợp tác Đào tạo giữa cơ quan, doanh nghiệp và HVBCTT		P CTCT&HT SV	
Tiêu chí 21.3. Triển khai được hệ thống đo lường, giám sát việc kết nối và phục vụ cộng đồng.					
H21.21.03.02	Báo cáo thống kê chương trình hoạt động PVCĐ SV tham gia hằng năm				
	7	Báo cáo Ngày hội việc làm		P CTCT&HT SV	
H21.21.03.05	Quy định hỗ trợ và chăm sóc sinh viên				
	1	Quyết định Về việc ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên - Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện đối với sinh viên - Quy định Công tác sinh viên đối với CTĐT đại học hệ chính quy	670- QĐ/HVBCT T- CTCT&HTS V ngày 30/1/2023 3941/QĐ- HVBCTT ngày 31/10/2017	P CTCT&HT SV	
	2	Quyết định Về việc ban hành Quy định miễn, giảm học phí đối với sinh viên hệ chính quy tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Nghị định của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với	Nghị định số 86/2015/NĐ- CP ngày	P CTCT&HT SV	

	<p>cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định về việc miễn giảm học phí năm học 2017-2018 - Quyết định về việc miễn giảm học phí năm học 2018-2019 - Quyết định về việc miễn giảm học phí năm học 2019-2020 - Quyết định về việc miễn giảm học phí năm học 2020-2021 - Quyết định về việc miễn giảm học phí năm học 2021-2022 - Quyết định về việc miễn giảm học phí năm học 2022-2023 	<p>2/10/2015 70/QĐ- HVBCTT ngày 5/1/2018 4404/QĐ- HVBCTT ngày 4/10/2018 3787/QĐ- HVBCTT ngày 23/9/2020 2955/QĐ- HVBCTT ngày 4/6/2021 5912/QĐ- HVBCTT ngày 29/11/2021 3888/QĐ- HVBCTT ngày 17/8/2022 5079/QĐ- HVBCTT ngày 24/10/2022</p>		
4	<p>Quyết định Ban hành Quy định về hoạt động phục vụ cộng đồng của Học viện Báo chí và Tuyên truyền</p>		<p>P CTCT&HT SV</p>	

H21.21.03.1 0		Quyết định ban hành Quy định về hoạt động phục vụ cộng đồng của Trường		P CTCT&HT SV	
H21.21.03.1 4		Báo cáo tổng kết, đánh giá hoạt động kết nối và cung cấp các dịch vụ phục vụ cộng đồng			
	6	Báo cáo Ngày hội việc làm		P CTCT&HT SV	
H21.21.03.1 5		Bảng tổng hợp điểm rèn luyện hằng năm của SV			
	1	Báo cáo kết quả rèn luyện sinh viên toàn Trường năm học 2017-2018		P CTCT&HT SV	
	2	Báo cáo kết quả rèn luyện sinh viên toàn Trường năm học 2018-2019		P CTCT&HT SV	
	3	Báo cáo kết quả rèn luyện sinh viên toàn Trường năm học 2019-2020		P CTCT&HT SV	
	4	Báo cáo kết quả rèn luyện sinh viên toàn Trường năm học 2020-2021		P CTCT&HT SV	
	5	Báo cáo kết quả rèn luyện sinh viên toàn Trường năm học 2021-2022		P CTCT&HT SV	
H21.21.03.1 6		Báo cáo kết quả thực hiện Mục tiêu chất lượng và kế hoạch thực hiện MTCL của các đơn vị			
	1	Báo cáo kết quả thực hiện Mục tiêu chất lượng và kế hoạch thực hiện MTCL của P CTCT&HTSV các năm		P CTCT&HT SV	

		Các nguồn lực thu được		
H21.21.03.1 9	1	Danh sách thống kê vận động học bổng các năm		P CTCT&HT SV
Tiêu chí 21.4. Việc cung cấp các dịch vụ phục vụ và kết nối cộng đồng được cải tiến để đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.				
H21.21.04.0 1		Quyết định ban hành Quy định về hoạt động phục vụ cộng đồng của Học viện Báo chí và Tuyên truyền		P CTCT&HT SV
MTCL của các đơn vị hằng năm				
H21.21.04.0 3	1	Mục tiêu chất lượng P CTCT&HTSV		P CTCT&HT SV
Báo cáo kết quả thực hiện MTCL hằng năm của các đơn vị				
H21.21.04.0 5	1	Báo cáo Mục tiêu chất lượng P CTCT&HTSV		P CTCT&HT SV
Hồ sơ tổ chức các cuộc thi khởi nghiệp của SV hằng năm				
H21.21.04.1 1				P CTCT&HT SV
H21.21.04.1 2		Đề án Xây dựng và triển khai mô hình gắn kết giữa trường Học viện Báo chí và Tuyên truyền với cơ quan, doanh nghiệp trong đào tạo đại học		P CTCT&HT SV
H21.21.04.1 4		Biên bản họp rút kinh nghiệm công tác tổ chức Ngày hội việc làm		P CTCT&HT SV

Tiêu chuẩn 22: Kết quả đào tạo					
Tiêu chí 22.1: Tỷ lệ người học đạt yêu cầu và tỷ lệ thôi học của tất cả các CTĐT, các môn học/học phần được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến					
H22.22.01.10		Thông kê xếp loại rèn luyện của sinh viên hàng năm		P CTCT&HT SV	
Tiêu chí 22.3: Khả năng có việc làm của người học tốt nghiệp của tất cả các chương trình đào tạo được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến					
H22.22.03.06		Ngày hội việc làm và các chương trình giao lưu với các cơ quan, doanh nghiệp			
	1	Kế hoạch tổ chức ngày hội việc làm, các chương trình giao lưu doanh nghiệp, họp mặt doanh nghiệp của trường/khoa		P CTCT&HT SV	
	2	Hình ảnh các hoạt động		P CTCT&HT SV	
H22.22.03.08		Kế hoạch gắn kết cơ quan, doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo		P CTCT&HT SV	
H22.22.03.14		Cải tiến cho hoạt động hỗ trợ việc làm cho người học:			
	2	Kế hoạch tổ chức ngày hội việc làm cho sinh viên		P CTCT&HT SV	
Tiêu chuẩn: 23. Kết quả nghiên cứu khoa học					
Tiêu chí: 23.2. Loại hình và khối lượng nghiên cứu của NH được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.					
H23.23.02.02		Hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp			
	1	Quy định về quản lý hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp của Trường		P CTCT&HT SV	

H23.23.02.1 5		Kế hoạch tổ chức cuộc thi Sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp		P CTCT&HT SV	
Tiêu chuẩn 24. Kết quả phục vụ cộng đồng					
Tiêu chí: 24.1. Loại hình và khối lượng tham gia vào hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.					
H24.24.01.0 3		Quyết định ban hành Quy định về phục vụ cộng đồng của Học viện Báo chí và Tuyên truyền		P CTCT&HT SV	
H24.24.01.0 8	Biên bản họp giao ban khối đào tạo (phần báo cáo công tác sinh viên)				
	1			P CTCT&HT SV	
	2			P CTCT&HT SV	
H24.24.02.0 3		Quyết định ban hành Quy định về phục vụ cộng đồng của Học viện Báo chí và Tuyên truyền		P CTCT&HT SV	
H24.24.02.0 9	Báo cáo tổng kết và đối sánh hoạt động giao lưu – hợp tác doanh nghiệp				
	1			P CTCT&HT SV	
H24.24.02.1 1	Biên bản/ báo cáo họp tổng kết rút kinh nghiệm/ đánh giá tác động hàng năm về các chương trình PVCĐ				
	2	Báo cáo tổng kết thực hiện mục tiêu chất lượng của P CTCT&HTSV		P CTCT&HT SV	
H24.24.02.1		Biên bản họp rà soát/ rút kinh nghiệm các hoạt động tình nguyện			

3		PVCD			
	11	Biên bản họp rút kinh nghiệm công tác tổ chức Ngày hội việc làm			P CTCT&HT SV
Tiêu chí 24.3. Tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với NH và đội ngũ cán bộ, GV, nhân viên được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.					
H24.24.03.0 3		Quyết định ban hành Quy định về phục vụ cộng đồng của Học viện Báo chí và Tuyên truyền			P CTCT&HT SV
H24.24.03.0 4		Báo cáo đánh giá tác động hoạt động PVCD đối với SV hằng năm			
	5	Báo cáo tổng kết hoạt động giao lưu – hợp tác doanh nghiệp, Ngày hội tuyển dụng			P CTCT&HT SV
H24.24.03.0 7		Báo cáo kết quả đối sánh về tác động xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với NH; đội ngũ cán bộ, GV, nhân viên			
	1	Báo cáo kết quả và tác động của hoạt động PVCD trong giai đoạn 2017-2021			P CTCT&HT SV
Tiêu chí 24.4: Sự hài lòng của các bên liên quan về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.					
H24.4.04.03		Báo cáo tổng kết phản hồi/ khảo sát từ CB, GV, NV cho hoạt động PVCD			
	1	Báo cáo kết quả và tác động của hoạt động phục vụ cộng đồng trong giai đoạn 2018-2022			P CTCT&HT SV
H24.4.04.04		Quyết định ban hành Quy định về phục vụ cộng đồng của Học viện Báo			P

		chí và Tuyên truyền			CTCT&HT SV	
		3	Biên bản họp rút kinh nghiệm công tác tổ chức Ngày hội việc làm		P CTCT&HT SV	
H24.4.04.08		Báo cáo kết quả và tác động của hoạt động phục vụ cộng đồng trong giai đoạn 2018-2022			P CTCT&HT SV	

DANH MỤC BẢNG, BIỂU TỰ ĐÁNH GIÁ CƠ SỞ GIÁO DỤC

Bảng 17.1. Hệ thống văn bản triển khai các hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH cũng như hệ thống giám sát NH giai đoạn 2016-2021 tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền (VÍ DỤ MINH HỌA)

BAN QLĐT

P CTCT&HTSV

T T	Hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH/ hệ thống giám sát NH	Quy chế/quy định/ văn bản	
		2016-2018	2019-2021
1	Tư vấn giải quyết học vụ (<i>Bảo lưu và rút học phí, cập nhật điểm, chuyển điểm, chuyển lớp học phần, chuyển ngành, đăng ký môn học và lịch thi, điểm thi, phúc tra điểm thi, v.v</i>) [H17.17.01.01]	- Quy trình phối hợp giải quyết học vụ giữa Ban QLĐT, Phòng CTCT và hỗ trợ SV, và các đơn vị có liên quan - Quy chế đào tạo đại học, đại học liên thông hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ - Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học	- Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ - Quy định tổ chức thực hiện công tác khảo thí cho các trình độ đào tạo tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền (Chương III, Mục 2. Tổ chức chấm phúc tra)
2	Tư vấn đào tạo và CVHT (<i>sinh hoạt đầu khoá, CVHT, tư vấn trực tuyến và trực tiếp, v.v</i>) [H17.17.01.02]	Quy định công tác CVHT	Quy định công tác CVHT
3	Theo dõi sự tiến bộ và kết quả học tập của NH (<i>cảnh báo học vụ, giám sát tiến độ của NH, đánh giá kết quả rèn luyện, hoạt động Ban cán sự lớp kiêm nhiệm, v.v</i>) [H17.17.01.03]	- Quy định về việc đánh giá kết quả rèn luyện của SV - Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ phụ cấp các chức danh kiêm nhiệm quản lý lớp SV - Quy trình cảnh báo, xử lý học vụ đối với sinh viên không đủ điều kiện học tập	- Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của SV tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Quy định về công tác chăm sóc SV nhằm giảm tỷ lệ SV nghỉ học - Quy định nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ phụ cấp cho các chức danh kiêm nhiệm

T T	Hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH/ hệ thống giám sát NH	Quy chế/quy định/ văn bản	
		2016-2018	2019-2021
		theo quy định	quản lý lớp SV của Học viện Báo chí và Tuyên truyền
4	Phát triển kỹ, đạo đức thông qua hoạt động ngoại khoá và câu lạc bộ (<i>giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống (theo chủ đề), NCKH, khởi nghiệp, câu lạc bộ học thuật/ phi học thuật, hoạt động tình nguyện, phục vụ cộng đồng, văn hoá – thể dục – thể thao, v.v</i>) [H17.17.01.04]	-Quy trình tư vấn khởi nghiệp (ban hành năm 2018) -Quy chế tổ chức quản lý hoạt động các Câu lạc bộ - Đội – Nhóm thanh niên, SV	-Quy định về công tác Giáo dục phẩm chất, chính trị, đạo đức, lối sống đối với SV Học viện Báo chí và Tuyên truyền -Quy định quản lý hoạt động NCKH, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp của SV Học viện Báo chí và Tuyên truyền -Quy định tổ chức, quản lý các CLB dành cho SV -Quy định về hoạt động phục vụ cộng đồng của Học viện Báo chí và Tuyên truyền
5	Chế độ chính sách cho người học (<i>học bổng, chính sách miễn/giảm, thi đua – khen thưởng, y tế, v.v</i>) [H17.17.01.05]	-Quy định miễn giảm học phí đối với SV hệ chính quy tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền -Quy định về thi đua, khen thưởng và kỷ luật SV	-Quy định về công tác Y tế học đường của học sinh, SV Học viện Báo chí và Tuyên truyền -Quy định về học bổng của Học viện Báo chí và Tuyên truyền
6	Hoạt động quản lý thực tập, hướng nghiệp, tuyển dụng, tư vấn việc làm [H17.17.01.06]	-Quy trình Giới thiệu việc làm (ban hành năm 2018) -Quy định tạm thời về hợp tác đào tạo giữa cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và Học viện Báo chí và Tuyên truyền	-Quy định tạm thời quản lý sinh viên thực tập thực hành tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp
7	Dịch vụ hỗ trợ khác:	-Quyết định thành lập Tổ tư	-Quy định tổ chức hoạt động

T T	Hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH/ hệ thống giám sát NH	Quy chế/quy định/ văn bản	
		2016-2018	2019-2021
	<ul style="list-style-type: none"> -Tiếp nhận xử lý khiếu nại, tố cáo -Hoạt động Ban liên lạc cựu SV -Hỗ trợ SV ngoại trú -Tư vấn tâm lý -Ký túc xá -Thư viện -Hỗ trợ SV quốc tế [H17.17.01.07]	<ul style="list-style-type: none"> vấn tâm lý, sức khoẻ học đường trực thuộc Phòng CTCT và hỗ trợ SV -Quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân, SV, học viên, GV và NV tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền -Quy định về ngoại trú cho SV -Quy trình phục vụ bạn đọc 	<ul style="list-style-type: none"> Hội cựu SV tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền -Quy định và quản lý lưu học sinh học tập tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền -Quy trình tiếp công tác và xử lý đơn thư tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền

**Bảng 21.1. Tổng kết các chỉ tiêu lĩnh vực PVCD đã thực hiện
giai đoạn 2019-2023 - PHÒNG CTCT&HTSV (VÍ DỤ MINH HỌA)**

	CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ THỰC HIỆN
1	Gắn kết chặt chẽ với cộng đồng và các đối tác, duy trì mối liên hệ với các đối tác truyền thống, giữ vững, ổn định và mở rộng thị trường trên cơ sở tôn trọng lợi ích cùng có lợi của trường với các đối tác	
-	Rà soát và xác định lại lĩnh vực cần hợp tác, nghiên cứu và thực hiện các mô hình vườn ươm Khoa học công nghệ	Hoàn thành mục tiêu đề ra: <ul style="list-style-type: none"> - Mở rộng các mô hình nghiên cứu, hỗ trợ; - Đánh giá và duy trì các mô hình nghiên cứu, gắn kết đã có; - Phát triển theo hướng nghiên cứu chuyên sâu.
-	Số lượng các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đối tác chiến lược với nhà trường được mở rộng thêm	<ul style="list-style-type: none"> - 33 đối tác chiến lược năm 2019. - 55 đối tác chiến lược năm 2020. - Vượt 1500% chỉ tiêu đề ra (mở rộng thêm 01 – 02 đối tác chiến lược.)

	CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ THỰC HIỆN
-	Số tiền thu từ các nguồn tài trợ cho SV thông qua các hoạt động PVCĐ, các quỹ học bổng (triệu VNĐ)	-So với năm 2019, số tiền thu năm 2020 đã giảm 8%.
-	Số lượng đề tài nghiên cứu từ cấp Sở trở lên được thực hiện để gắn kết phục vụ xã hội-cộng đồng.	- 18 đề tài nghiên cứu đã được triển khai thực hiện. - Vượt 500% chỉ tiêu đề ra (Có 03 đề tài nghiên cứu từ cấp sở trở lên thực hiện).
-	Số lượng hợp đồng chuyển giao công nghệ được thực hiện để gắn kết phục vụ xã hội-cộng đồng.	-4 hợp đồng chuyển giao công nghệ được thực hiện, đạt 50% mục tiêu đề ra (Có 08 hợp đồng chuyển giao công nghệ được thực hiện).
2	Tạo lập và duy trì hoạt động của các đơn vị phục vụ cộng đồng cụ thể	
-	Số lượng đơn vị dịch vụ được thành lập mới để gắn kết đào tạo với thực hành cho SV.	- Hoàn thành 100% mục tiêu đề ra (thành lập mới 02 đơn vị dịch vụ để gắn kết đào tạo với thực hành).
-	Thành lập các đơn vị vệ tinh	- Hoàn thành 100% mục tiêu đề ra
-	Tỷ lệ SV tốt nghiệp trong vòng một năm có nhu cầu tìm việc được giới thiệu việc làm thành công.	- Giới thiệu thành công 74.1% SV năm 2019. - Giới thiệu thành công 91.7% SV năm 2020, tăng 17.6% so với năm 2018. - Vượt 10.7% chỉ tiêu đề ra (Giới thiệu việc làm thành công cho 80% SV tốt nghiệp trong vòng một năm có nhu cầu tìm việc).
3	Nâng cao hình ảnh nhà trường thông qua các hoạt động gắn kết cộng đồng	
-	Số lượng chương trình hoạt động của Hội cựu SV	- Tổ chức 12 chương trình họp mặt Cựu SV. - Vượt 50% chỉ tiêu đề ra (Tổ chức 08 chương trình hoạt động liên quan đến Hội Cựu SV).
-	Quảng bá và xây dựng thương hiệu của trường	- Hoàn thành 100% mục tiêu đề ra (Tổ chức 15 hoạt động truyền thông xây dựng thương hiệu hình ảnh của Trường).

	CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ THỰC HIỆN
4	Gắn kết theo chiều sâu hoạt động SV – giảng dạy – doanh nghiệp – khởi nghiệp	
-	Số lượng hội thảo, tập huấn về khởi nghiệp cho SV	- 12 hội thảo được tổ chức năm 2021. - Hoàn thành 100% mục tiêu đề ra.
-	Số lượt SV được tư vấn để triển khai các ý tưởng khởi nghiệp.	- 43 SV được tư vấn năm 2020. - 214 SV được tư vấn năm 2021, tăng 800% so với năm 2018. - Vượt 328% chỉ tiêu đề ra
-	Tỷ lệ/ số lượng gia tăng nguồn tài trợ các đề tài khởi nghiệp của SV (triệu VNĐ).	- 98 triệu từ các nguồn tài trợ các đề tài khởi nghiệp năm 2019. - Đạt 100% chỉ tiêu đề ra so với năm 2018 (tăng nguồn thu > 10%).
-	Số lượng đề tài, ý tưởng khởi nghiệp được hỗ trợ triển khai	- Hoàn thành 100% mục tiêu đề ra (Có 06 đề tài, ý tưởng được hỗ trợ triển khai).
-	Số lượng SV tham gia thi khởi nghiệp	- 331 SV đến từ 14 Khoa/viện, Hoàn thành 100% mục tiêu đề ra.
-	Giải thưởng khởi nghiệp của SV	- 15 giải thưởng của 5 Khoa/viện, Hoàn thành 100% mục tiêu đề ra.
-	Phát triển đội ngũ GV là doanh nhân và gắn kết GV với doanh nghiệp	- 05 Khối ngành có GV doanh nhân. - Vượt 67% chỉ tiêu đề ra (Có 03 Khối ngành có GV doanh nhân.)
5	Kết nối các hoạt động tình nguyện của SV, CB, GV hướng đến giải quyết hiệu quả các vấn đề thực tiễn của xã hội	
-	Thu hút các nguồn lực hỗ trợ cho hoạt động phục vụ cộng đồng của trường.	- nhiều nguồn hỗ trợ cho các hoạt động tình nguyện phục vụ cộng đồng.
-	Số lượng chương trình, hoạt động tình nguyện của SV	- 42 chương trình được tổ chức. - Vượt 320% chỉ tiêu đề ra (Tổ chức 10 chương trình,

	CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ THỰC HIỆN
		hoạt động tình nguyện của SV).
-	Số lượng SV tham gia các chương trình, hoạt động tình nguyện	- 5600 SV tham gia năm 2021. - 7260 SV tham gia năm 2022, tăng 30% so với năm 2021.
-	Số lượng CLB cho SV cấp Khoa/viện	- 14 câu lạc bộ đang hoạt động. - Hoàn thành 100% mục tiêu đề ra.
-	Số lượng các cuộc thi/hoạt động/sự kiện được tổ chức dành cho SV cấp Khoa/viện	- 103 cuộc thi/hoạt động/sự kiện. - Hoàn thành 100% mục tiêu đề ra.
-	Số lượng chương trình phục vụ cộng đồng tại mỗi Khoa/viện.	- 5 Khoa/viện có chương trình phục vụ cộng đồng, đạt 36% chỉ tiêu đề ra.
6	Hoàn thiện các cơ chế chính sách và con người trong việc hỗ trợ nâng cao chất lượng phục vụ cho SV	
-	Hoàn thiện cơ chế chính sách và quản lý.	- Hoàn thành 100% chỉ tiêu đề ra (công bố kết quả học tập và gửi thư báo đến 80% phụ huynh).
-	Nâng cao năng lực của đội ngũ nhân sự.	- Hoàn thành 100% chỉ tiêu đề ra (Tổ chức 07 chương trình tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ nhân sự của trường, đơn vị).
-	Số lượng hội thảo, chương trình phát triển kỹ năng sống, làm việc và phương pháp học đại học cho SV	- 127 hoạt động hội thảo được tổ chức. - 05 chương trình tập huấn, khen thưởng và ngoại khóa. - Vượt 1220% chỉ tiêu đề ra (Tổ chức 17 hội thảo, chương trình phát triển kỹ năng sống và phương pháp học đại học cho SV).

Bảng 24.1. Thống kê hoạt động tổ chức Ngày hội việc làm và khảo sát sự hài lòng của sinh viên về công tác giới thiệu Sinh viên làm việc thực tập tại đơn vị sử dụng lao động giai đoạn 2019 đến 2023 - PHÒNG CTCT&HTSV (VÍ DỤ MINH HỌA)

ST T	NỘI DUNG	2017	2018	2019	2020	2021
1	Số lần tổ chức Ngày hội việc làm	6	4	2	2	2
2	Hình thức tổ chức	- 3 NHTD cấp trường 3 NHTD riêng theo nhu cầu DN: AEON MALL, Tập đoàn Tri Thức Trẻ, Sacombank	- 2 NHTD cấp trường 2 NHTD riêng theo nhu cầu DN: Xi măng CFC, FPT Telecom	- 2 NHTD cấp trường	- 2 NHTD cấp trường (1 trực tiếp, 1 trực tuyến do ảnh hưởng dịch bệnh)	- 1 NHTD cấp trường do dịch bệnh chuyển biến phức tạp 1 NHTD riêng theo nhu cầu DN: Pharmacy
3	Số lượng DN tham gia các đợt	53	67	38	19	17
4	Số lượng SV tham gia	870 SV	1327	755	850	1209
5	Kết quả khảo sát sự hài lòng của sinh viên về công tác giới thiệu Sinh viên làm việc thực tập tại doanh nghiệp	91.45%	91.33%	90.95%	94.61%	92.03%

Bảng 25.1. Kết quả thực hiện các chỉ số thị trường giai đoạn 2018-2023 (VÍ DỤ MINH HỌA)

BAN QLĐT

BAN QLKH

P CTCT&HTSV

Phân loại nhóm chỉ số	Tên chỉ số	Năm 2018-2019	Năm 2019-2020	Năm 2020-2021	Năm 2021-2022
	Thị phần trong tuyển sinh				
	-Số lượng thí sinh nhập học hàng năm/ tổng số thí sinh có nhu cầu học đại học.	0,7%	0,91%	0,9%	1%
	-Số lượng các tỉnh thành có thí sinh nhập học vào trường/ tổng số tỉnh thành cả nước.	62/64	62/64	59/64	63/64
	-Tỷ lệ các chương trình đào tạo được công nhận đạt chuẩn chất lượng theo chuẩn quốc gia.	-	-	6%	17.3%
	-Tỷ lệ các chương trình đào tạo được công nhận đạt chuẩn chất lượng theo chuẩn khu vực và quốc tế	-	-	8%	15.4%
Chỉ số thị trường của hoạt động nghiên cứu Khoa/viện học	-Tỷ lệ công bố bài báo khoa học đối với giảng viên	61,15%	59,44%	51,99%	55,50%
	-Tỷ lệ trích dẫn khoa học hàng năm	290,8%	1126,4%	2685,4%	2666,7%
	-Số lượng giải thưởng nghiên cứu khoa học hàng năm	5	9	6	9
	-Số đề tài, dự án chuyển giao công nghệ	-	-	7	10
	-Tỷ lệ tăng trưởng số lượng sở hữu trí tuệ được đăng ký	-	-	Giữ nguyên so với	100%

Phân loại nhóm chỉ số	Tên chỉ số	Năm 2018-2019	Năm 2019-2020	Năm 2020-2021	Năm 2021-2022
				năm trước	
Chỉ số thị trường của hoạt động phục vụ cộng đồng	- Tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 12 tháng tốt nghiệp	90.1%	91,8%	86,7%	94,5%
	- Số lượng doanh nghiệp tham gia tuyển dụng SV, nhận SV thực tập	1081	888	1180	1000
	- Số lượng các địa phương được triển khai các chương trình hỗ trợ cộng đồng	50	55	54	48
	- Mức chi các Quỹ học bổng được Nhà trường đóng góp hằng năm	3.406.800.000	20.554.300.000	24.260.000.000	17.552.790.000
	- Các giải thưởng của Nhà trường được các cơ quan chủ quan, cơ quan quản lý trực tiếp, các tổ chức xã hội khen thưởng				
	- Tỷ lệ hài lòng của nhà sử dụng lao động về sinh viên tốt nghiệp từ Trường	-	-	82.3%	85%

Ghi chú: “-” là những chỉ số này chưa được triển khai cho năm học